

Số: /BC-SNV

Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động xây dựng Nghị quyết
thực hiện quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công
với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi Người có công ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày ngày 03 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 25/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp, có hiệu lực đến khi ban hành văn bản mới.

Sở Nội vụ báo cáo đánh giá tác động xây dựng Nghị quyết thực hiện quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng (sau đây viết tắt là NCC với CM) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng và thực hiện chính sách

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đối với NCC với CM và thân nhân NCC với CM trên địa bàn tỉnh, trong những năm qua cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp của tỉnh Tuyên Quang luôn quan tâm chăm lo, tổ chức thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với NCC với CM và thân nhân NCC với CM trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã quan tâm, bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện đúng, đủ, kịp thời, chu đáo việc tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình NCC với CM.

Thực hiện Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng.

Ngày 03/7/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, việc thăm hỏi, tặng quà được quy định theo nhóm đối tượng, cụ thể như sau:

- Nhóm đối tượng 1¹: Mức thăm hỏi tặng quà 1.000.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày thương binh – Liệt sĩ (27/7)

- Nhóm đối tượng 2²: Mức thăm hỏi tặng quà 1.000.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày Quốc khánh (02/9)

- Nhóm đối tượng 3³: Mức thăm hỏi tặng quà 500.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày thương binh – Liệt sĩ (27/7).

- Nhóm đối tượng 4⁴: Mức thăm hỏi tặng quà 500.000/người đồng cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày Quốc khánh (02/9)

- Nhóm đối tượng 5⁵: Mức thăm hỏi tặng quà 1.200.000 đồng/người (Tiền mặt 1.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá 200.000 đồng) cho dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7) và Ngày Quốc khánh (02/9).

- Nhóm đối tượng 6⁶: Mức thăm hỏi tặng quà 500.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày thương binh – Liệt sĩ (27/7).

Đây là cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện việc thăm hỏi tặng quà cho NCC với CM và thân nhân NCC với CM trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*nay là Sở Nội vụ*) chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2022 kịp thời, đầy đủ, đúng quy định vào các dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - liệt sĩ 27-7, ngày Quốc khánh 02-9 hằng năm; kết quả đã thực hiện lập danh sách đối tượng, thăm hỏi, tặng quà đối với **59.852** lượt NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang với tổng kinh phí là **30.977,8 triệu đồng**. Chi tiết cụ thể như

¹ Gồm: Mẹ VNAH, Anh hùng LLVTND, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng TCHT, Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh B 81% trở lên đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng, CĐHH trực tiếp 81% trở lên đang hưởng TCHT, TB 81% trở lên, BB 81% trở lên đang điều dưỡng tại trung tâm điều dưỡng,

² Gồm: Người HĐCM trước ngày 01/01/1945 đang hưởng TCHT, Người HĐCM từ 01/01/1945 đến khởi nghĩa tháng 8/1945 đang hưởng TCHT, Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng

³ Gồm: Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh B 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Đại diện thân nhân liệt sĩ đang hưởng TCHT, Người thờ cúng liệt sĩ, Người HĐCM, KC, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đầy đang hưởng TCHT, CĐHH trực tiếp 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Con đẻ người nhiễm CĐHH đang hưởng TCHT

⁴ Gồm: Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

⁵ Người có công tiêu biểu

⁶ Mẹ VNAH, thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng

sau:

STT	Nội dung cơ chế, chính sách	Số lượng (suất quà)	Kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
1	Năm 2022	8.719	4.500.000.000	
	Tặng quà dịp ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7	8.709	4.491.500.000	
	Tặng quà dịp Quốc khánh 2/9	10	8.500.000	
2	Năm 2023	17.290	8.917.000.000	
	Tặng quà dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023	8.673	4.472.500.000	
	Tặng quà dịp ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7	8.609	4.437.500.000	
	Tặng quà dịp Quốc khánh 2/9	8	7.000.000	
2	Năm 2024	17.076	8.903.600.000	
	Tặng quà dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 <i>(trong đó có 36 suất quà đối với NCC tiêu biểu)</i>	8.572	4.496.400.000	
	Tặng quà dịp ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7	8.499	4.403.200.000	
	Tặng quà dịp Quốc khánh 2/9	4	4.000.000	
4	Năm 2025	16.768	8.657.200.000	
	Tặng quà dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025	8.436	4.370.200.000	
	Tặng quà dịp ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7	8.327	4.282.000.000	
	Tặng quà dịp Quốc khánh 2/9	5	5.000.000	
	Tổng cộng	59.852	30.977.800.000	

Sau gần 04 năm triển khai thực hiện, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, chu đáo, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, được dư luận xã hội đồng thuận, đánh giá cao, đó là chính sách hợp lòng dân, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp của tỉnh Tuyên Quang đối với NCC với CM và thân nhân NCC với CM trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND quy định:

(1) Tại Điều 3. “Nhóm đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà”.

- Tại Khoản 1. Nhóm đối tượng 1, quy định: “a) Đối tượng được thăm hỏi, tặng quà: - Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM. b)

Mức chi thăm hỏi, tặng quà: - Ngày Thương binh – Liệt sĩ (ngày 27 tháng 7): 1.000.000 đồng/người; - Tết Nguyên đán: 1.000.000 đồng/người”.

Trên thực tế tỉnh Hà Giang (cũ) đã chi: Mức thăm hỏi, tặng quà đối với (i) Tập thể Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM có Thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại Trung tâm, **mức chi 5.000.000 đồng/tập thể.** (ii) Đối với Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM; **mức chi 3.000.000 đồng/người .**

- Tại Khoản 5 quy định: “5. Ngoài việc được thăm hỏi, tặng quà theo nhóm đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này thì người có công với cách mạng, thân nhân do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố lựa chọn được lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27-7), ngày Quốc khánh (ngày 2 tháng 9) mức quà: 1.200.000 đồng/người (trong đó: Tiền mặt 1.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá 200.000 đồng).”

Trên thực tế tỉnh Hà Giang (cũ) và tỉnh Tuyên Quang (mới) đã chi: Mức chi thăm hỏi tặng quà đối với NCC với CM, thân nhân NCC với CM gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, là tấm gương điển hình trong công tác, học tập, lao động, vượt khó vươn lên (*tiêu biểu*) được lãnh đạo tỉnh tới thăm và tặng quà nhân dịp lễ, tết. Ngoài mức chi thăm hỏi tặng quà theo quy định còn được lãnh đạo tỉnh tới thăm và tặng quà mức **2.500.000 đồng/người (2.000.000 bằng tiền mặt, 500.000 đồng quà bằng hiện vật);** thăm tặng mức 2.000.000 đồng/người (*tiền mặt*) nhân kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27/7/2025) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (mới).

(2) Tại Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1684/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang năm 2025. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố không còn trong khi việc lựa chọn NCC với CM, thân nhân để lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27-7), ngày Quốc khánh (ngày 2 tháng 9) là rất cần thiết; bên cạnh đó việc lựa chọn này phải do một cấp chính quyền thực hiện để đảm bảo sự khách quan, công bằng và toàn diện, lựa chọn đúng đối tượng nhằm động viên kịp thời, đúng đối tượng.

Như vậy: Với việc vận hành chính quyền 02 cấp (**không còn cấp huyện**) như hiện nay, việc sửa đổi cấp chính quyền thực hiện lựa chọn đối tượng thăm hỏi, tặng quà quy định tại Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND là để đảm bảo kịp thời để tổ chức thực hiện lựa chọn đối tượng được lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp Kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ, tết Nguyên đán, ngày Quốc khánh 02/9...Đồng **thời mức chi** cho các đối

tượng quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 3 theo quy định tại Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND **không còn phù hợp với thực tế**. Nếu không kịp thời ban hành Nghị quyết mới thay thế sẽ không có cơ sở để làm căn cứ trong quá trình tham mưu, tổ chức thực hiện ở cơ sở

Để đảm bảo thi hành Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 về nội dung thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và thân nhân NCC với CM trên địa bàn tỉnh, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn với tên gọi: *"Nghị quyết Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang"* **thay thế** Nghị quyết Nghị quyết số 10/NQ-HĐND Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là hết sức cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và có cơ sở pháp lý.

2. Mục tiêu xây dựng Nghị quyết

Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đảm bảo phù hợp với quy định của của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và phù hợp với điều kiện về kinh tế, xã hội của tỉnh về tổ chức thực hiện việc thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM được đảm bảo, kịp thời, chu đáo, công khai, minh bạch đúng đối tượng; qua đó giúp cho các đối tượng NCC với CM và thân nhân NCC được động viên tinh thần kịp thời, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp của tỉnh Tuyên Quang đối với NCC với CM và thân nhân NCC với CM trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước về thăm hỏi, tặng quà cho NCC với CM và thân nhân NCC với CM; phù hợp với khả năng ngân sách Nhà nước, điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh sau khi Nghị quyết được ban hành.

Thay thế Nghị quyết Nghị quyết số 10/NQ-HĐND Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề

(1) Quy định đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(2) Quy định cấp chính quyền thực hiện lựa chọn đối tượng để lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà từ " Ủy ban nhân dân cấp xã".

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Sau khi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được ban hành sẽ gồm những nội dung sau:

(1) Quy định đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

- Nhóm đối tượng 1⁷: Mức thăm hỏi tặng quà 1.000.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày thương binh – Liệt sĩ (27/7). Trừ đối tượng Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng tại gạch đầu dòng thứ 8 (bổ sung vào Nhóm đối tượng 5 của Nghị quyết),

- Nhóm đối tượng 2⁸: Mức thăm hỏi tặng quà 1.000.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày Quốc khánh (02/9)

- Nhóm đối tượng 3⁹: Mức thăm hỏi tặng quà 500.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày thương binh – Liệt sĩ (27/7).

- Nhóm đối tượng 4¹⁰: Mức thăm hỏi tặng quà 500.000/người đồng cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày Quốc khánh (02/9)

- Nhóm đối tượng 5¹¹: Mức thăm hỏi, tặng quà đối với tập thể 5.000.000 đồng/trung tâm; đối với cá nhân 3.000.000 đồng/người cho dịp Tết Nguyên đán và Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7). (1) Bổ sung tặng quà tập thể Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM có thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại Trung tâm hằng năm, mức chi 5.000.000 đồng/tập thể. (2) Nâng mức quà cho thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM hằng năm từ 1.000.000 đồng/người nâng lên thành 3.000.000 đồng/người.

- Nhóm đối tượng 6¹²: Mức thăm hỏi tặng quà 2.500.000 đồng/người (Tiền mặt 2.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng) cho dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7) và Ngày Quốc khánh (02/9).

- Nhóm đối tượng 7¹³: Mức thăm hỏi tặng quà 500.000 đồng/người cho

⁷ Gồm: Mẹ VNAH, Anh hùng LLVTND, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng TCHT, Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh B 81% trở lên đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng, CĐHH trực tiếp 81% trở lên đang hưởng TCHT.

⁸ Gồm: Người HĐCM trước ngày 01/01/1945 đang hưởng TCHT, Người HĐCM từ 01/01/1945 đến khởi nghĩa tháng 8/1945 đang hưởng TCHT, Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng

⁹ Gồm: Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh B 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Đại diện thân nhân liệt sĩ đang hưởng TCHT, Người thờ cúng liệt sĩ, Người HĐCM, KC, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đầy đang hưởng TCHT, CĐHH trực tiếp 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Con đẻ người nhiễm CĐHH đang hưởng TCHT

¹⁰ Gồm: Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng

¹¹ Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng trên địa bàn cả nước (có Thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung) tại Trung tâm; Thương binh 81% trở lên, Bệnh binh 81% trở lên đang điều dưỡng tại trung tâm điều dưỡng,

12 Người có công tiêu biểu

13 Mẹ VNAH, thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng

dịp Tết Nguyên đán và Ngày thương binh – Liệt sĩ (27/7).

(2) Quy định cấp chính quyền thực hiện lựa chọn đối tượng để lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà là " Ủy ban nhân dân cấp xã".

3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

(1) Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình (NCC với CM) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để phù hợp theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) có hiệu lực thi hành;

(2) Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sau đây viết tắt là *Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14*).

- Tại điểm d, khoản 2, điều 45, Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 quy định:

“Điều 45. Nguồn lực ngân sách nhà nước

“2. Ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi sau đây:

d) Chi thăm hỏi, động viên người có công với cách mạng và gia đình nhân dịp lễ, tết”

- Tại điểm g, khoản 1, điều 51, Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 quy định:

“Điều 51. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm sau đây:

g) Căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định các chính sách ngoài quy định tại khoản 1 điều 45 của Pháp lệnh này”.

(3) Căn cứ khoản 6 và khoản 9 điều 171 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sau đây viết tắt là *Nghị định số 131/2021/NĐ-CP*) quy định:

“Điều 171. Ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi sau đây:

6. Chi thăm hỏi, động viên người có công và gia đình nhân dịp lễ, tết;

9. Bảo đảm kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của người có công với cách mạng do địa phương ban hành: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định và đảm bảo kinh phí thực hiện”.

(4) Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2024/QH15:

Tại Điểm 1 khoản 9 Điều 31 quy định:

“Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

...l) *Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương*".

(5) Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp năm 2025:

- Tại điểm b khoản 1 Điều 21 quy định:

"Điều 21. *Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:*

1. *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định:*

b) *Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên."*

- Tại điểm d khoản 1 Điều 50 quy định:

"Điều 50. *Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự thủ tục rút gọn*

d. *Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành; ..."*

Sở Nội vụ đề xuất giải pháp xây dựng hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong *"Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành;"* và **theo trình tự, thủ tục rút gọn.**

4. Đánh giá tác động của chính sách

Việc sửa đổi cấp chính quyền thực hiện lựa chọn đối tượng để lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà từ *"Ủy ban nhân dân huyện, thành phố"* thành *"Ủy ban nhân dân cấp xã"* là phù hợp, vì hiện nay không còn Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã là đơn vị trực tiếp quản lý, đảm bảo điều kiện để thực hiện chính sách đối với NCC với CM khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động và kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025 sau khi Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

Kinh phí tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM năm 2025 là 12.271,5 triệu đồng. Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ 12.437,0 triệu đồng/năm (sau khi Nghị quyết Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được thông qua). Kinh phí tặng quà chênh lệch tăng thêm 165,5 triệu đồng/năm, đảm bảo phù hợp với điều kiện ngân sách của tỉnh và thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I (nhiệm kỳ 2025- 2030) đề ra đối với NCC với CM và gia đình NCC với CM.

III. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Về nhân lực thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lựa chọn đối tượng thăm hỏi, tặng quà là phù hợp, sát với tình hình tại địa phương, đảm bảo thực hiện chủ trương về tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Về kinh phí thực hiện

Hàng năm, tổ chức lựa chọn đối tượng tiêu biểu để Lãnh đạo tỉnh thăm hỏi, tặng quà gồm 03 dịp/năm, gồm: Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27-7), ngày Quốc khánh (ngày 2 tháng 9). Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM năm 2025 là 12.271,5 triệu đồng.

- Tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ 12.437,0 triệu đồng/năm *(sau khi Nghị quyết Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được thông qua)*.

- Kinh phí tặng quà chênh lệch tăng thêm 165,5 triệu đồng.

Mức quà tặng nâng lên trong nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản không làm biến động mạnh về nguồn kinh phí và phù hợp với điều kiện ngân sách của tỉnh.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động xây dựng Nghị quyết thực hiện quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Sở Nội vụ trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Phòng NCC, TC
- Lưu: VT, NCC (HTh)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Việt Hùng